

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2025
và phương hướng, nhiệm vụ ngân sách năm 2026
(Sau thẩm tra)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc giao chi tiết dự toán ngân sách năm 2025 cho các xã, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 18/7/2025 của Hội đồng nhân dân phường Lý Văn Lâm khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ Hai về dự toán ngân sách phường Lý Văn Lâm năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 02063/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho xã, phường;

Ủy ban nhân dân phường báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ ngân sách năm 2026 cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2025

I. KẾT QUẢ THU NGÂN SÁCH NĂM 2025

1. Thu ngân sách Nhà nước năm 2025

Tổng thu ngân sách Nhà nước năm 2025 trên địa bàn phường được UBND tỉnh giao là 26.450 triệu đồng. Ước thu được 26.450 triệu đồng, đạt 100 % so với chỉ tiêu giao, trong đó:

- Thuế Công thương nghiệp, dịch vụ - ngoài quốc doanh: 12.171 triệu đồng, đạt 100% chỉ tiêu.
- Thuế tiêu thụ đặc biệt: 63 triệu đồng, đạt 100% chỉ tiêu.
- Thuế thu nhập cá nhân: 7.468 triệu đồng, đạt 100% chỉ tiêu.
- Thu Lệ phí trước bạ: 3.176 triệu đồng, đạt 87,76% chỉ tiêu.
- Thu phí và Lệ phí (bao gồm Lệ phí môn bài): 837 triệu đồng, đạt 119,91% chỉ tiêu.

- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 1.967 triệu đồng, đạt 100% chỉ tiêu.
- Thu khác ngân sách: 768 triệu đồng, đạt 165,16% chỉ tiêu.

2. Thu cân đối ngân sách phường năm 2025

Ước tổng thu cân đối ngân sách phường được Ủy ban nhân dân tỉnh giao năm 2025 là: 22.079 triệu đồng. Ước thu ngân sách phường năm 2025 được 152.308 triệu đồng, đạt 689,84% so với chỉ tiêu giao, trong đó:

- Các khoản thu phường hưởng 100% ước thực hiện: 6.748 triệu đồng, đạt 100% so với chỉ tiêu.
- Thu chuyển nguồn năm trước: 3.628 triệu đồng.
- Thu kết dư ngân sách năm trước: 11 triệu đồng.
- Thu bổ sung cân đối ngân sách cấp trên: 15.331 triệu đồng.
- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên: 127.781 triệu đồng.

** Trong đó:*

- + Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên (trước khi sắp xếp, của phường 8 và xã Lý Văn Lâm (cũ): 8.146 triệu đồng.
- + Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên (sau sắp xếp): 119.635 triệu đồng.

3. Tổng chi ngân sách địa phương năm 2025

Ước tổng chi ngân sách địa phương năm 2025 là: 152.308 triệu đồng, đạt 689,84% so với chỉ tiêu kế hoạch, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển (nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 (sau sáp nhập)): 3.819 triệu đồng.
- Chi thường xuyên: 146.527 triệu đồng, đạt 676,68% so chỉ tiêu.
- Chi dự phòng ngân sách: 410 triệu đồng.
- Chi Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo: 640 triệu đồng.
- Chi chuyển nguồn sang năm sau (dự kiến): 912 triệu đồng.

(kèm theo các biểu mẫu)

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Thuận lợi

Công tác thu ngân sách năm 2025 thực hiện có hiệu quả là do sự chỉ đạo lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, giám sát chặt chẽ của HĐND, sự điều hành quyết liệt của UBND và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân phường đã chủ động triển khai nhiều biện pháp quản lý thu, khai thác nguồn thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế, đẩy mạnh kiểm tra, hoạt động giám sát tích cực của các cấp, các phòng chuyên môn với việc cải cách thủ tục hành chính thuế đã tạo điều kiện khai thác tập trung các nguồn thu trên địa bàn đảm bảo thu đúng, thu

đủ, thu kịp thời vào ngân sách, một số khoản thu đến thời điểm báo cáo đã đạt và vượt so với dự toán giao.

Công tác lập và giao dự toán ngân sách năm 2025 được tiến hành vào cuối năm 2024, đảm bảo đúng quy trình, đúng với khả năng, nguồn lực thực tế của phường; ngành thuế và tài chính đã tích cực làm tốt công tác rà soát các khoản thu, nguồn thu xác với tình hình thực tế của từng đơn vị.

Công tác quản lý, điều hành chi ngân sách luôn bám sát dự toán được giao và thực hiện tốt theo kế hoạch, chế độ, định mức, hiệu quả và tiết kiệm, nhất là ưu tiên chi cho con người, các hoạt động thường xuyên và những nhiệm vụ thật sự cấp bách, bức xúc, hạn chế tối đa các khoản phát sinh ngoài kế hoạch; qua 12 tháng điều hành ngân sách phường cân đối ổn định, kịp thời đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của phường.

Kế hoạch vốn đầu tư công được phân bổ kịp thời, hợp lý và đảm bảo theo đúng quy định. Đặc biệt, đối với nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ ngân sách phường được bổ sung vào kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025, đẩy nhanh tiến độ thi công, thực hiện các công trình đảm bảo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của phường.

2. Khó khăn

Năm 2025, tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế dẫn đến ảnh hưởng các nguồn thu trong năm như: thuế giá trị gia tăng được giảm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP và Nghị định số 94/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

Trong hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2025, các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao. Tuy nhiên, trong quá trình điều hành ngân sách các đơn vị còn phát sinh ngoài dự toán do thực hiện thêm nhiệm vụ làm ảnh hưởng đến điều hành cân đối ngân sách phường.

Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản của phường chưa theo kịp yêu cầu đầu tư trong tình hình mới, giải ngân vốn đầu tư công và tiến độ thực hiện một số công trình được chỉ đạo quyết liệt nhưng chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ đề ra.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NGÂN SÁCH NĂM 2026

Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ NSNN năm 2026 được Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau giao. Ủy ban nhân dân phường Lý Văn Lâm xây dựng dự toán thu NSNN; thu, chi ngân sách phường năm 2026 trình Hội đồng nhân dân phường quyết nghị với những nội dung chủ yếu như sau:

I. NHIỆM VỤ NGÂN SÁCH NĂM 2026

1. Dự toán thu, chi ngân sách Nhà Nước năm 2026

a) Tổng thu ngân sách Nhà nước: 6.000 triệu đồng.

- b) Tổng thu cân đối ngân sách phường: 157.967 triệu đồng.
- Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp: 5.240 triệu đồng.
 - Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên: 139.285 triệu đồng.
 - Thu bổ sung mục tiêu vốn sự nghiệp thực hiện các chế độ chính sách: 13.442 triệu đồng.
- c) Tổng chi cân đối ngân sách phường: 157.967 triệu đồng.
- Chi đầu tư phát triển: 15.808 triệu đồng.
 - Chi thường xuyên: 139.325 triệu đồng.
 - Chi dự phòng ngân sách phường: 2.834 triệu đồng

(kèm theo các biểu mẫu)

II. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ ngân sách năm 2026, Ủy ban nhân dân phường đề ra một số biện pháp cần tập trung chỉ đạo trong thời gian tới cụ thể như sau:

1. Về thu ngân sách Nhà nước

Triển khai đồng bộ các giải pháp, chỉ đạo, quản lý và điều hành ngân sách. Tăng cường sự lãnh chỉ đạo của cấp ủy, sự tham gia của các ngành, sự nỗ lực của cán bộ ngành thuế, tài chính. Đồng thời, cần phát động phong trào thi đua, tăng cường công tác thu ngân sách ngay từ đầu năm, chủ động nắm bắt thời cơ, thời điểm thuận lợi, để chỉ đạo thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt chỉ tiêu trên giao.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; công tác lập bộ, quản lý bộ đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn cả về số lượng lẫn doanh thu (*đặc biệt là đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh biến động tăng, ngưng, nghỉ...*) để đảm bảo các nguồn thu, chống thất thu. Đồng thời, kiên quyết xử lý các trường hợp nợ đọng kéo dài, đảm bảo sự công bằng giữa các hộ kinh doanh.

Tăng cường công tác thu hồi nợ đọng đối với tất cả các nguồn thu nhằm đảm bảo công bằng xã hội. Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả chế độ thông tin báo cáo thường xuyên, định kỳ; tham mưu tốt cho lãnh đạo các cấp để chỉ đạo, điều hành thắng lợi công tác thu ngân sách năm 2026.

2. Về chi ngân sách Nhà nước

Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 04/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành phát luật về tài chính - ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Thực hiện việc công khai tài chính cho toàn đơn vị. Đẩy mạnh hơn nữa công tác xã hội hóa trong các hoạt động sự nghiệp như: giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, thể dục - thể thao,...

Trong quản lý chi và điều hành ngân sách đạt hiệu quả là rất quan trọng, thì công tác tiết kiệm chi lại càng quan trọng hơn. Do đó, để điều hành chi ngân sách năm 2026 đạt kết quả cao, đề nghị các phòng chuyên môn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, đoàn thể phường được phân bổ chỉ tiêu chi phải có kế hoạch của từng ngành cụ thể, cố gắng chi không vượt dự toán giao và phải tiết kiệm 10% làm quỹ lương.

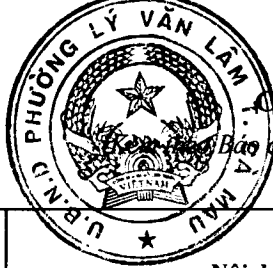
Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng chuyên môn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, đoàn thể phường, nhất là ngành Tài chính phải quyết tâm phân đầu thực hiện hoàn thành dự toán thu, chi ngân sách năm 2026.

Ủy ban nhân dân phường báo cáo Hội đồng nhân dân phường về kết quả thực hiện dự toán ngân sách năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ ngân sách năm 2026./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (b/c);
- TT. Đảng ủy, HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Hai Ban HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng chuyên môn phường;
- Ủy ban MTTQVN, đoàn thể phường;
- Trưởng các khóm;
- Lưu: VT.



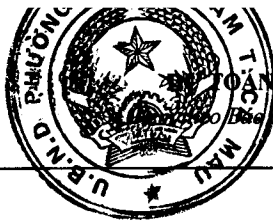


CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2026

Báo cáo số 691/BC-UBND ngày 18/12/2025 của UBND phường Lý Văn Lâm)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước thực hiện năm 2025	Dự toán tính giao năm 2026	Dự toán phường năm 2026	So sánh	
						Tuyệt đối	Tương đối (%)
A	B	1	2	3	3	4=3-2	5=3/2
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	22.079	152.308	157.967	157.967	123.637	103,72
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	6.748	5.557	5.240	5.240	-317	94,30
1	Thu NSDP hưởng 100%	6.748	5.557	5.240	5.240	-317	94,30
2	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia						
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	15.331	143.112	152.727	152.727	123.954	106,72
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	15.331	15.331	139.285	139.285	123.954	908,52
2	Thu bổ sung có mục tiêu		127.781	13.442	13.442		
III	Thu từ quỹ dự trữ tài chính						
IV	Thu kết dư		11				
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		3.628				
VI	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên						
VII	Tạm ứng ngân sách tỉnh						
B	TỔNG CHI NSDP	22.079	152.308	157.967	157.967	18.185	786,30
I	Tổng chi cân đối NSDP	22.079	150.756	157.967	157.967	18.825	786,30
1	Chi đầu tư phát triển (1)		3.819	15.808	15.808	11.989	
2	Chi thường xuyên	21.654	146.527	139.325	139.325	-7.202	95,08
	Trong đó: Chi mục tiêu thực hiện các chế độ, chính sách			11.614	11.614	11.614	
4	Chi trả nợ lãi các khoản do C.quyền Đ.phương vay						
5	Dự phòng ngân sách	425	410	2.834	2.834	2.424	691,22
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương						
II	Chi các chương trình mục tiêu	0	640			-640	0,00
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia (giảm nghèo)		640			-640	0,00
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ						
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau		912				
IV	Chi nộp trả ngân sách cấp trên						
C	BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP (2)						
D	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP (2)						
I	Từ nguồn vay để trả nợ gốc						
II	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh						
E	TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP (2)						
I	Vay để bù đắp bội chi						
II	Vay để trả nợ gốc						



TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THEO LĨNH VỰC NĂM 2026

Được báo số 691/BC-UBND ngày 18/12/2025 của UBND phường Lý Văn Lâm)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025		Ước TH năm 2025		Dự toán năm 2026		So sánh (%)	
		Tổng thu NSNN	Thu NSDP	Tổng thu NSNN	Thu NSDP	Tổng thu NSNN	Thu NSDP	Tổng thu NSNN	Thu NSDP
A	B	1	2	3	4	5	6	9=8/4	10=9/5
	TỔNG THU NSNN	26.450	6.748	26.450	6.748	6.000	5.240	22,68	77,65
I	Thu nội địa	26.450	6.748	26.450	6.748	6.000	5.240	22,68	77,65
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (4)	12.234	0	12.234					
	- Thuế GTGT - TNDN	12.171		12.171					
	- Thuế TTĐB	63		63					
	- Thuế tài nguyên								
	- Thu khác về thuế								
5	Thuế thu nhập cá nhân	7.468		7.468					
6	Thuế bảo vệ môi trường								
7	Lệ phí trước bạ	3.618	3.618	3.176	3.176	2.500	2.500	69,1	69,1
8	Thu phí, lệ phí	698	698	837	837	500	200	71,63	28,65
	- Phí và lệ phí trung ương					300			
	- Phí và lệ phí xã, phường	698	698	837	837	200	200	28,65	28,65
9	Thuế sử dụng đất nông nghiệp								
10	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.967	1.967	1.967	1.967	2.200	2.200	112	111,85
11	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước								
12	Thu tiền sử dụng đất								
13	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước								
14	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết								
15	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản								
16	Thu khác ngân sách	465	465	768	768	800	340	172,04	73,12
	- Thu khác ngân sách trung ương					460			
	- Thu khác ngân sách địa phương					340	340		
17	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác								
18	Thu hồi vốn, thu cổ tức (5)								
19	Lợi nhuận được chia của Nhà nước và lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước (5)								
20	Chênh lệch thu chi Ngân hàng Nhà nước (5)								
II	Thu từ dầu thô								
III	Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu								
1	Thuế GTGT thu từ hàng hóa nhập khẩu								
2	Thuế xuất khẩu								
3	Thuế nhập khẩu								
4	Thuế TTĐB thu từ hàng hóa nhập khẩu								
5	Thuế BVMT thu từ hàng hóa nhập khẩu								
6	Thu khác								
IV	Thu viện trợ								

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG THEO CƠ CẤU CHI NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số 691/BC-UBND ngày 18/12/2025 của UBND phường Lý Văn Lâm)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước TH năm 2025	Dự toán năm 2026	So sánh DT 2024/ UTH 2024	
					Tuyệt đối	Tương đối (%)
A	B		1	2	3=2-1	4=2/1
	TỔNG CHI NSDP	22.079	152.308	157.967	18.825	103,72
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	22.079	150.756	157.967	18.825	104,78
I	Chi đầu tư phát triển	0	3.819	15.808	11.989	413,93
1	Chi đầu tư cho các dự án		3.819	15.808	11.989	413,93
	Trong đó: Chia theo lĩnh vực					
	- Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề					
	- Chi khoa học và công nghệ					
	Trong đó: Chia theo nguồn vốn					
	- Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất					
	- Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết					
2	- Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật					
3	Chi đầu tư phát triển khác					
II	Chi thường xuyên	21.654	146.527	139.325	-7.202	95,08
	Trong đó:					
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	452	71.151	75.596	4.445	106,25
2	Chi khoa học và công nghệ			280		
3	Chi mục tiêu thực hiện các chế độ, chính sách			11.614	11.614	
III	Chi trả nợ lãi các khoản do C.quyền Đ.phương vay					
IV	Dự phòng ngân sách	425	410	2.834	2.424	691,22
V	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương		0		0	
B	CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU	0	640			
I	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	0	640			
1	Chương trình MTQG (10472)		447			
2	Chương trình MTQG (10473)		193			
3	Chương trình MTQG (10472)					
4	Chương trình MTQG (10473)					
5	Chương trình MTQG (00502)					
6	Chương trình MTQG (00629)					
II	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ					
	(Chi tiết theo từng CT mục tiêu, nhiệm vụ)					
C	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU		912			
D	CÁC KHOẢN CHI QUẢN LÝ QUA NSNN					